



ĐỀ CƯƠNG CUỐI HỌC KÌ II

NĂM HỌC 2024-2025

MÔN: VĂN KHỐI: 12

I. PHẦN ĐỌC HIỂU

1. Kỹ năng đọc hiểu văn bản thơ văn Nguyễn Ái Quốc Hồ Chí Minh

- Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử, tác giả, đặc điểm văn nghị luận, truyện ngắn, thể loại thơ Đường luật để đọc hiểu một số tác phẩm của Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh. Hiểu được vẻ đẹp tâm hồn, tư tưởng, tài năng, phong cách nghệ thuật của Người

2. Kỹ năng đọc hiểu văn bản tiểu thuyết hiện đại

- Nắm chắc những đặc điểm về hình thức thể loại của thể loại tiểu thuyết.
- Biết vận dụng những kiến thức về bối cảnh lịch sử, văn hóa, xã hội, tác giả, thể loại, những kiến thức tiếng Việt, các biệt pháp tu từ vv... đã được học để đọc hiểu một văn bản tiểu thuyết
- Nhận biết, phân tích được một số yếu tố hình thức (ngôn từ, giọng điệu, diễn biến tâm lí, bối cảnh, điểm nhìn trần thuật,...) và nội dung (chủ đề, tư tưởng và cảm hứng) trong tiểu thuyết hiện đại.
- Nhận biết và phân tích được nghệ thuật xây dựng tình huống truyện, diễn biến cuộc đời, số phận; những chi tiết về ngoại hình, cử chỉ, hành động, lời nói, suy nghĩ; phẩm chất, tính cách, lối sống; tâm hồn, tình cảm, các chặng đường đời, mối quan hệ với các nhân vật khác trong câu chuyện ...
- Biết quý trọng giá trị của cuộc sống, cảm nhận được những phẩm chất, tính cách, tình cảm tốt đẹp; biết rút ra được những thông điệp, bài học bổ ích cho bản thân và xã hội.

3. Kỹ năng đọc hiểu văn bản thơ hiện đại

- Nhận diện được dấu hiệu đề xác định đúng thể thơ

TRƯỜNG THPT XUÂN ĐÌNH

- Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, đề tài, nhân vật trữ tình trong bài thơ.
- Nhận biết được cấu tứ, vần, nhịp, những dấu hiệu thể loại của bài thơ.
- Nhận biết được yếu tố tượng trưng (nếu có) trong bài thơ.
- Nhận biết được những biểu hiện của tình cảm, cảm xúc trong bài thơ.
- Nhận biết đặc điểm của ngôn từ nghệ thuật trong thơ.
- Hiểu và lí giải được ý nghĩa giá trị thẩm mĩ của ngôn từ, cấu tứ, hình thức bài thơ.
- Phân tích, lí giải được vai trò của yếu tố tượng trưng trong bài thơ (nếu có).
- Xác định được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ.
- Lí giải được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua bài thơ.
- Phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh của bài thơ.
- Phân tích được tính đa nghĩa của ngôn từ trong bài thơ.
- Nêu được ý nghĩa hay tác động của bài thơ đối với quan niệm, cách nhìn của cá nhân về những vấn đề văn học hoặc cuộc sống.
- Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra từ bài thơ.
- Đánh giá được giá trị thẩm mĩ của một số yếu tố trong thơ như ngôn từ, cấu tứ, hình thức bài thơ.
- Đánh giá được ý nghĩa, tác dụng của yếu tố tượng trưng (nếu có) trong bài thơ.
- Mở rộng liên tưởng về vấn đề đặt ra trong bài thơ để hiểu sâu hơn bài thơ.
- So sánh được với văn bản thơ cùng đề tài ở các giai đoạn khác nhau.

4. Kỹ năng đọc hiểu văn bản kí, tùy bút, tản văn

- Nhận biết được đề tài, cái tôi trữ tình, kết cấu của văn bản.
- Nhận biết và phân tích, lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu, đề tài, cái tôi trữ tình, giọng điệu và mối quan hệ giữa các yếu tố này trong văn bản.
- Phân tích được sự kết hợp giữa yếu tố tự sự và chất trữ tình; giữa hư cấu và phi hư cấu trong văn bản.
- Phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản.
- Phân tích, lí giải được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản; phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh của văn bản.
- Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản tới quan niệm của bản thân về cuộc sống hoặc văn học.
- Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra trong văn bản.
- Đánh giá được ý nghĩa hay tác động của văn bản đối với quan niệm của bản thân về văn học và cuộc sống. Đặt tác phẩm trong bối cảnh sáng tác và bối cảnh hiện tại để đánh giá ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.

5. Kỹ năng đọc hiểu văn bản thông tin tổng hợp

- Nhận biết được một số dạng văn bản thông tin tổng hợp; văn bản thuyết minh có lòng ghép một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận.
- Nhận biết được sự kết hợp giữa các yếu tố miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận trong văn bản thông tin.
- Nhận biết được sự kết hợp giữa phương tiện giao tiếp ngôn ngữ và các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ trong văn bản thông tin.
- Phân tích được ý nghĩa của đề tài, thông tin cơ bản của văn bản, cách đặt nhan đề của tác giả.
- Giải thích được mục đích, tác dụng của việc lòng ghép các yếu tố miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận trong văn bản.
- Phân tích được sự kết hợp giữa phương tiện giao tiếp ngôn ngữ và các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ để biểu đạt nội dung văn bản.
- Giải thích được mối liên hệ giữa các chi tiết và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin chính của văn bản.
- Rút ra ý nghĩa hay tác động của thông tin trong văn bản đối với bản thân.
- Đánh giá được mức độ chính xác, khách quan của thông tin trong văn bản dựa trên những căn cứ xác đáng.
- Đánh giá được cách đưa tin và quan điểm của người viết thể hiện qua văn bản

II. PHẦN LÀM VĂN

Ôn tập và luyện kỹ năng:

1. Viết bài văn/đoạn văn nghị luận về một vấn đề liên quan đến tuổi trẻ.
2. Viết bài văn/ đoạn văn nghị luận phân tích đánh giá nội dung và nghệ thuật đặc sắc tác phẩm truyện; so sánh, đánh giá hai tác phẩm truyện.
3. Viết bài văn/ đoạn văn nghị luận phân tích đánh giá nội dung và nghệ thuật đặc sắc của một bài thơ/đoạn thơ; so sánh, đánh giá hai tác phẩm thơ.
4. Viết bài văn/ đoạn văn nghị luận phân tích đánh giá nội dung và nghệ thuật đặc sắc của tác phẩm kí; so sánh, đánh giá hai tác phẩm kí.

-----Hết-----